

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách giao, điều chỉnh năm 2026 của Trường Đại học Luật TP.HCM

Căn cứ Quyết định số 1234/GD-ĐT ngày 30 tháng 3 năm 1996 về việc thành lập Trường Đại học Luật thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 9 năm 2026;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC của Bộ Tài chính: Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2421/QĐ-BGDĐT ngày 18 tháng 8 năm 2026 về việc giao, điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Quyết định 1278/QĐ-ĐHL ngày 31 tháng 7 năm 2026 về việc ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động của Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Phòng Tài chính – kế toán;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách giao, điều chỉnh năm 2026 của Trường Đại học Luật TP.Hồ Chí Minh (theo biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng Phòng Tài chính – Kế toán, Trưởng Phòng Pháp chế và Kiểm tra nội bộ, Trưởng phòng Đảm bảo chất lượng và Khảo thí và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT, Phòng TC-KT

HIỆU TRƯỞNG



Lê Trường Sơn

Đơn vị: **TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT TP.HCM**
Chương:

Biểu số 2

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 1588 /QĐ-ĐHL ngày 07 /10/2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật TP.Hồ Chí Minh)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán được giao	Dự toán được giao lũy kế
A	TỔNG SỐ THU, CHI, NỢP NGÂN SÁCH PHÍ, LỆ PHÍ		
I	Số thu	-	-
1	Phí, lệ phí		
2	Thu sự nghiệp	-	-
3	Thu hoạt động sản xuất kinh doanh		
II	Chi từ nguồn thu được để lại	-	-
1	Chi sự nghiệp	-	-
1.1	Giáo dục - Đào tạo	-	-
1.2	Khoa học Công nghệ	-	-
2	Chi hoạt động sản xuất kinh doanh		
III	Số nộp NSNN	-	-
1	Từ nguồn thu sự nghiệp		
2	Từ nguồn thu hoạt động sản xuất kinh doanh		
B	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	11.233,91	13.938,51
I	Giáo dục, đào tạo	11.233,91	13.093,51
1	Loại 070 - khoản 081	-	1.859,60
1.1	Kinh phí thường xuyên		
1.2	Kinh phí không thường xuyên		1.859,60
2	Loại 070 - khoản 093	11.233,91	11.233,91
2.1	Kinh phí thường xuyên		
2.2	Kinh phí không thường xuyên	11.233,91	11.233,91
	Kinh phí thực hiện chính sách miễn giảm học phí	2.350,69	
	Kinh phí thực hiện chính sách nội trú	8.883,22	
II	Khoa học và Công nghệ	-	845,00
1	Loại 100- khoản 101	-	845,00
1.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	-	845,00
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia		
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ		845,00
1.2	Kinh phí thường xuyên		
1.3	Kinh phí không thường xuyên		
2	Loại 100 - khoản 102	-	-
3	Loại 100 - khoản 103	-	-
III	Sự nghiệp bảo vệ môi trường	-	-
1	Loại 250 - khoản 251	-	-
IV	Đào tạo học sinh Lào - Campuchia	-	-
1	Loại 400 - khoản 402	-	-

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao, điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2026

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 279/2026/NĐ-CP ngày 12/7/2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 1474/QĐ-TTg ngày 04/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ về điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 từ Bộ Tư pháp sang Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Công văn số 6414/BTC-KTN ngày 19/5/2026 của Bộ Tài chính về về phương án tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2026-2030;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao, điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo theo biểu đính kèm.

Điều 2. Căn cứ dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 được giao, Thủ trưởng đơn vị có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để phối hợp);
- Bộ Tài chính;
- KBNN Trung ương;
- Đơn vị sử dụng ngân sách;
- KBNN nơi đơn vị giao dịch
(Gửi qua đơn vị sử dụng ngân sách);
- Lưu: VT, Vụ KHTC.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG

Đoàn Trung Kiên

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TỔNG HỢP GIAO DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CHI THƯỜNG XUYÊN NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 2421 /QĐ-BGDĐT ngày 18 / 8 /2026 của Bộ trưởng Bộ GDĐT)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Tự chủ/ Không tự chủ	Loại Khoản	Tổng	Trường ĐH Luật TP.Hồ Chí Minh	Văn phòng ĐH Thái Nguyên	Trường ĐH Cần Thơ
	Dự toán chi ngân sách nhà nước			18.176,30	11.233,91	5.567,81	1.374,58
	Nguồn ngân sách trong nước			18.176,30	11.233,91	5.567,81	1.374,58
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề			18.176,30	11.233,91	5.567,81	1.374,58
1.1	Kinh phí thực hiện chính sách miễn, giảm học phí	Không tự chủ	070-093	3.524,50	2.350,69	1.173,81	
1.2	Kinh phí thực hiện chính sách nội trú	Không tự chủ	070-093	11.505,52	8.883,22	2.622,30	
1.3	Kinh phí hỗ trợ chi thường xuyên	Tự chủ	070-093	3.146,28		1.771,70	1.374,58

Handwritten signature

Handwritten signature

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

GIAO BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Trường Đại học Luật TP Hồ Chí Minh

Mã số đơn vị sử dụng ngân sách: 1055495

(Kèm theo Quyết định số **2401** /QĐ-BGDĐT ngày **18 / 8** /2026 của Bộ trưởng Bộ GDĐT)

Đơn vị: triệu đồng

TT	Nội dung	Tổng số	Ghi chú
1	Dự toán chi ngân sách nhà nước	11.233,9	
	Chi sự nghiệp Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	11.233,9	
	Chi thường xuyên không giao tự chủ	11.233,9	
	Loại 070-093	11.233,9	
	Chi chế độ chính sách cho người học (theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP; Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg; Quyết định số 1121/1997/QĐ-TTg; Quyết định số 194/2001/QĐ-TTg; Nghị định số 57/2017/NĐ-CP; Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg; Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC và các chế độ khác nếu có; không bao gồm kinh phí theo Nghị định số 116/2020/NĐ-CP) Trong đó, kinh phí thực hiện tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên là 1.123,391 triệu đồng	11.233,91	Bao gồm cả số còn thiếu của năm trước nếu có. Đơn vị theo dõi, hạch toán, báo cáo và quyết toán riêng từng chế độ cụ thể, đảm bảo đúng đối tượng, tiêu chuẩn, định mức. KBNN kiểm soát chi chế độ, chính sách của người học bằng hình thức chuyển khoản theo số đối tượng thực tế được hưởng chế độ

Ghi chú: *aut*

Tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước được giao năm 2026 theo quy định tại Thông tư số 133/2025/TT-BTC ngày 24/12/2025 của Bộ Tài chính và pháp luật có liên quan.